

Hà nội, ngày 12 tháng 8 năm 2020

Số: 436/2020/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 252/2020/TLST/HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2020 giữa;

Nguyên đơn: Anh Trần Văn S - Sinh năm 1982

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H - Sinh năm 1982

Cùng ĐKKHKT: Phố K, phường Khương Trung, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 04 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn S và chị Nguyễn Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Anh S, chị H có 02 con chung là Trần Đức D, sinh ngày 01/7/2010 và Trần Thái K, sinh ngày 26/5/2014. Sau ly hôn giao cả hai con chung cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng; Anh S có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con cho chị H 4.000.000đồng/tháng (Bốn triệu đồng) kể từ tháng 8/2020 cho đến khi cả hai con chung trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh S được quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nhà ở chung:* Anh S, chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xét.

- *Các vấn đề khác:* Anh S, chị H không yêu cầu nên không xét.

- *Về án phí:* Anh S, chị H mỗi người phải chịu 75.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm; Ghi nhận sự tự nguyện của anh S nộp thay cả phần án phí cho chị H. Anh S phải chịu 150.000đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con. Được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh S đã nộp theo biên lai số 0000136 ngày 25/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Thanh Xuân.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Thoa

